

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 12/8/2020
V/v: Trần Văn Đ
Tàng trữ trái phép chất ma túy

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Vũ Phương**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà **Nguyễn Thị Hồi**.
 2. Ông **Nguyễn Hữu Duyệt**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Việt Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN Đ**, sinh năm 1985; Nơi đăng ký HKTT: thôn B V, xã V B, huyện Th T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn S và bà Phạm Thị V (đều đã chết); vợ Cao Thị L, con có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 122 lập ngày 01/6/2020 tại Công an huyện Thanh Oai. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2020 đến ngày 03/6/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 22 giờ ngày 28/5/2020, Trần văn Đ sinh năm 1985, bắt xe taxi đi từ nhà đến khu vực Ngọc Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà

Nội tìm mua được 02 viên ma túy dạng “Keo” và 01 túi ma túy đá (loại túi nhỏ) với giá 1.850.000 Đ của một người đàn ông không quen biết với mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào túi quần bên phải phía trước rồi bắt xe taxi đi về Khi đến nơi, Đ xuống xe rồi gọi điện cho Nguyễn Văn C sinh năm 1992, (là bạn xã hội của Đ) rủ đi chơi, rồi cả hai đối tượng đi xe taxi sang khu vực xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai. Đến 00 giờ 05 phút ngày 29/5/2020, khi đi đến đường 427 thuộc Đại đội 3, Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 3 kiểm tra. Sợ quá, Đ liền ném số ma túy mới mua được xuống đường thì bị phát hiện. Đ đã nhặt số ma túy lên và tự nguyện giao nộp cho lực lượng cảnh sát cơ động. Sau đó Đ đã được bàn giao cho công an xã Thanh Thùy tiếp tục giải quyết. Cùng ngày, Công an xã Thanh Thùy đã bàn giao hồ sơ vụ án, đối tượng Trần văn Đ và tang vật cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Oai để giải quyết.

VỀ TANG VẬT THU GIỮ:

- 01 túi ni lông kích thước (5×10) cm, bên trong chứa 02 viên nén màu vàng và 01 túi ni lông có kích thước (2×3) cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số imei: 353055091689999.

Tại Kết luận giám định số 4272/KLGĐ -PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 02 (hai) viên nén màu vàng đều là ma túy loại MDMA tổng khối lượng 0,791 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,830 gam.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Trần văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã được cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận giám định về ma túy đã thu giữ của bị cáo là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc gì. Bị cáo xin Hội Đ xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội về chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng số: 46/CT-VKS-HS ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Trần văn Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội Đ xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Trần văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy vật chứng được hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 05 phút ngày 29/5/2020, tại khu vực đường 427 thuộc thôn Gia Vĩnh, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,791 gam ma túy loại MDMA và 0,830 gam ma túy loại Ketamine với mục đích sử dụng.

Theo Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định về tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" thì: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

Như vậy hành vi của Trần Văn Đ đã phạm vào tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà Nước. Biết tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ làm tổn hại đối với sức khỏe, là nguyên nhân gây lây lan bệnh tật và phát sinh nhiều tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, bố và mẹ đẻ mới chết nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Văn C không biết Trần Văn Đ cất giấu ma túy trên người, phù hợp với lời khai của Đ nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Văn C.

Đối với người bán ma túy cho Trần Văn Đ, Cơ quan CSĐT đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ của Trần Văn Đ. Quá trình điều tra xác định Đ không sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc liên lạc mua ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ. Việc xử lý vật chứng là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều

136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Trần Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt:* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Trần Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 06 (không sáu) ngày tạm giữ từ ngày 29/5/2020 đến ngày 03/6/2020.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội, có chữ ký của Trần Văn Đ; Đ chỉ Nguyễn Duy Nghĩa, Lương Viết Định cùng Giám định viên tại các mếp dán. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020 giữa Công an huyện Thanh Oai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai).

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) Đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Đ có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12 tháng 8 năm 2020./.

THÀNH VIÊN HỘI Đ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Vũ Phương

THÀNH VIÊN HỘI Đ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Vũ Phương

